



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN

Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Phường Tân Tạo, TP.HCM, Việt Nam

ĐT: (028) 3754.1889 – 3754.1812

Fax: (028) 3754.1808 – 3754.1891

Email: aptco@apt.com.vn

Web: www.apt.com.vn

Số: .../BC-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2026

Dự thảo

BÁO CÁO

TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2023;

- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính Công ty Cổ phần kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2025.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2025, Ban Điều hành Công ty xin trình bày trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 về tóm tắt báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc số liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên. Bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty, công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được

là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.
Kết quả kiểm toán như sau:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
A. TÀI SẢN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2025	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	151.920.536.669	108.266.617.526
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.643.653.447	32.749.870.027
1	Tiền	12.643.653.447	32.749.870.027
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	67.267.401.222	18.000.000.000
1	Chứng khoán kinh doanh	29.441.292.257	-
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(1.223.891.035)	-
3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	39.050.000.000	18.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	10.259.115.271	19.063.633.813
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	81.127.261.530	86.461.869.130
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.795.481.438	5.650.000.000
3	Phải thu ngắn hạn khác	34.442.981.610	38.062.373.990
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(111.106.609.307)	(111.110.609.307)
IV	Hàng tồn kho	53.915.750.386	32.058.438.600
1	Hàng tồn kho	53.915.750.386	32.580.262.627
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(521.824.027)
V	Tài sản ngắn hạn khác	7.834.616.343	6.394.675.086
1	Thuế GTGT được khấu trừ	5.492.368.746	6.332.231.331
2	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	2.342.247.597	62.443.755
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	43.216.269.765	67.647.622.385
I	Các khoản phải thu dài hạn	324.471.893	324.471.893
1	Phải thu dài hạn khác	324.471.893	324.471.893
II	Tài sản cố định	27.235.644.754	32.740.617.185
1	Tài sản cố định hữu hình	27.235.644.754	32.740.617.185
2	Tài sản cố định vô hình	-	-
III	Đầu tư Tài chính dài hạn	-	20.000.000.000

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2025	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2024
1	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	-	20.000.000.000
IV	Tài sản dài hạn khác	15.656.153.118	14.582.533.307
1	Chi phí trả trước dài hạn	15.656.153.118	14.582.533.307
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	195.136.806.434	175.914.239.911

B. NGUỒN VỐN.

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2025	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2024
C	NỢ PHẢI TRẢ	2.814.056.049.804	1.642.039.359.458
I	Nợ ngắn hạn	2.810.306.323.078	1.639.461.110.462
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.685.794.096	2.291.876.956
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.569.560.551	2.564.842.489
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	61.380.550	11.113.016
4	Phải trả người lao động	6.657.891.024	4.067.973.874
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	7.199.213.805	3.836.450.704
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	286.726.278	842.546.898
7	Phải trả ngắn hạn khác	1.797.546.611.730	1.031.690.961.481
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	994.282.400.000	594.138.600.000
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	16.745.044	16.745.044
II	Nợ dài hạn	3.749.726.726	2.578.248.996
1	Phải trả dài hạn khác	3.749.726.726	2.578.248.996
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	(2.618.919.243.370)	(1.466.125.119.547)
I	Vốn chủ sở hữu	(2.618.919.243.370)	(1.466.125.119.547)
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	88.000.000.000	88.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	1.831.822.301	1.831.822.301
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(2.708.751.065.671)	(1.555.956.941.848)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	195.136.806.434	175.914.239.911

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	267.915.228.630	251.225.417.846
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2.684.159.718	754.262.866
3	Doanh thu thuần	265.231.068.912	250.471.154.980
4	Giá vốn hàng bán	214.243.707.673	208.294.554.455
5	Lợi nhuận gộp	50.987.361.239	42.176.600.525
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4.935.558.900	3.448.103.194
7	Chi phí tài chính	1.167.544.000.224	208.412.391.549
	Trong đó: chi phí lãi vay	110.127.089.470	66.493.018.280
8	Chi phí bán hàng	24.475.885.065	23.572.570.636
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.467.523.235	15.007.290.776
10	Lợi nhuận thuần từ HĐ kinh doanh	(1.152.564.488.385)	(201.367.549.242)
11	Thu nhập khác	759.765.492	407.839
12	Chi phí khác	752.459.123	42.361.222
13	Lợi nhuận khác	7.306.369	(41.953.383)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(1.152.557.182.016)	(201.409.502.625)
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	236.941.807	-
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.152.794.123.823)	(201.409.502.625)
17	Các khoản giảm trừ, không tính vào KQKD	1.165.946.520.150	208.097.726.120
	- Lãi vay Ngân hàng TMCP Sacombank	110.127.089.470	64.498.097.282
	- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại khoản vay vàng của NH TMCP Sacombank	1.055.819.430.680	143.599.628.838
16	Lợi nhuận trong SXKD năm 2025	13.152.396.327	6.688.223.495

III. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tại Báo cáo kiểm toán số 280325.10/BCTC.HCM ngày 28/03/2025 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến các vấn đề về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, các khoản nợ phải

thu và phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ, Công ty chưa thực hiện điều chỉnh số liệu sổ sách kế toán theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước liên quan đến cổ phần hóa doanh nghiệp. Những vấn đề này chưa được khắc phục dẫn đến việc chúng tôi tiếp tục đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế là 2.708,75 tỷ VND làm âm nguồn vốn chủ sở hữu 2.618,92 tỷ VND, lỗ lũy kế hiện tại đã gấp 30,78 lần so với vốn điều lệ (88 tỷ VND). Nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn với mức chênh lệch 2.658,39 tỷ VND, tổng nợ phải trả của Công ty là 2.814,06 tỷ VND, cao gấp 31,99 lần vốn điều lệ. Tổng nợ quá hạn thanh toán lên đến 2.789,85 tỷ VND, trong đó khoản nợ ngân hàng (gốc và lãi) quá hạn là 2.749,01 tỷ VND, các khoản nợ khác quá hạn là 40,84 tỷ VND. Các dấu hiệu này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ các thư xác nhận về các số dư nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2025 và 31/12/2024, cũng như chưa thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi cũng như xác định số tổn thất (nếu có) của các khoản phải thu này với tổng giá trị tại các thời điểm cùng là 110,14 tỷ VND. Chi tiết số dư các khoản mục như sau:

	Mã số	31/12/2025 VND	31/12/2024 VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	71.504.310.746	71.504.310.746
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.650.000.000	5.650.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	32.981.001.543	32.981.001.543

Ngoài ra, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ các thư xác nhận về số dư các khoản nợ phải trả tại ngày 31/12/2025 và tại ngày 31/12/2024 với tổng giá trị lần lượt là 2.790,24 tỷ VND và 1.624,29 tỷ VND. Chúng tôi không thể đánh giá được tính đầy đủ, chính xác của các khoản công nợ phải trả này cũng như các nghĩa vụ nợ khác có liên quan (nếu có) phát sinh từ các khoản phải trả này. Chi tiết số dư các khoản mục như sau:

	Mã số	31/12/2025 VND	31/12/2024 VND
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	389.925.937	389.925.937
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.795.564.721.890	1.029.762.001.740
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	994.282.400.000	594.138.600.000

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn vẫn chưa được điều chỉnh theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần của Công ty TNHH Kinh doanh Thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn) do Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII lập ngày 26/05/2020 và Công văn số 145/KV VIII-TH ngày 30/06/2022 của Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII. Đồng thời, Báo cáo quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm cổ phần hoá vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài các vấn đề nêu trên, Công ty hiện đang bị các đối tác nộp đơn kiện tại Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án Nhân dân Khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh):

- Ngày 28/04/2022, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đã có Đơn khởi kiện Công ty liên quan đến vụ việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" và yêu cầu buộc Công ty chi trả số tiền nợ tạm tính đến ngày 15/02/2022 là 1.426.084.451.921 VND và lãi tiếp tục được tính trên mức lãi suất nợ quá hạn. Tính đến thời điểm hiện tại, khoản nợ gốc vay bằng vàng và vay bằng tiền vay của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đã quá hạn thanh toán, Công ty vẫn chưa ghi nhận và chưa tính lãi quá hạn đối với các khoản nợ gốc vay đã quá hạn thanh toán này.

- Ngày 26/05/2025, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên đã có Đơn khởi kiện liên quan đến vụ việc "Tranh chấp hợp đồng vay vốn kinh doanh" và yêu cầu Công ty hoàn trả toàn bộ số tiền 24.799.354.131 VND, đây là số tiền lãi chậm thanh toán phát sinh từ năm 2008 đến năm 2012 liên quan đến 05 Hợp đồng hỗ trợ vốn kinh doanh.

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán theo quy định của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm

toán thích hợp để đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh.

Chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến Thuyết minh số 36 - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, tại đó đang trình bày các thông tin chi tiết liên quan đến việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng theo các quy định hiện hành.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

*** Nội nhận:**

- Cổ đông, HĐQT (để báo cáo);
- Ban TGD, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT, Thư ký Công ty, P.KTTC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

ĐOÀN THỊ THU HÀ